

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua chủ trương ban hành Đề án hỗ trợ
doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bến Tre giai đoạn 2020-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo;

Căn cứ Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Thông tư số 132/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ;

Căn cứ Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức triển khai hiệu quả Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Xét Tờ trình số 6082/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua chủ trương ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bến Tre giai đoạn 2020-2025 và Nghị quyết ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bến Tre giai đoạn 2020-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chủ trương ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bến Tre giai đoạn 2020-2025, với những nội dung cụ thể như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Kiến tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi để thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, góp phần đưa kinh tế - xã hội tỉnh nhà phát triển nhanh và bền vững. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tăng về quy mô, gia tăng tỷ trọng doanh nghiệp lớn.

Hình thành các cụm liên kết ngành, phát triển các doanh nghiệp chế biến, cung ứng gắn với chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh; từng bước xây dựng các doanh nghiệp dẫn đầu có tiềm lực về tài chính, công nghệ và trình độ quản lý.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phân đầu tốc độ phát triển doanh nghiệp mới hàng năm đạt 15% trong năm 2020; đạt 20%/năm trong giai đoạn 2021-2025. Đến năm 2025, trên địa bàn tỉnh có 12.500 doanh nghiệp đăng ký hoạt động.

b) Bình quân hàng năm có 200 hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp.

c) Đến năm 2020, có 500 doanh nghiệp khởi nghiệp (trong đó: có 250 doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo); đến năm 2025, có 1.200 doanh nghiệp khởi nghiệp (trong đó: có 600-650 doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo).

d) Đến năm 2020, tỷ trọng doanh nghiệp lớn chiếm khoảng 20%; đạt từ 25-30% vào năm 2025.

đ) Đến năm 2025, phân đầu tạo việc làm cho 160.000 lao động.

e) Đến năm 2020, doanh nghiệp nhỏ và vừa đóng góp khoảng 35% vào GRDP của tỉnh; đến năm 2025, tăng tỷ lệ đóng góp lên 40-45%.

g) Xây dựng hoàn chỉnh hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tập trung xây dựng trung tâm ươm tạo khởi nghiệp tỉnh mang tầm khu vực và quốc gia.

h) Đến năm 2025, hình thành được các cụm liên kết ngành chủ yếu: chế biến nông - thủy sản, logistics, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao (sản xuất cây giống, hoa kiểng), công nghiệp - dịch vụ hậu cần nghề cá.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa IX, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, LĐ, TB&XH, KH&CN;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Văn phòng: HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đồng Khởi, Đài PT-TH tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh; Trung tâm TTĐT;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Phan Văn Mãi